| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HẢI CHÂU TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 91/2018/QĐST-HNGĐ | *Hải Châu, ngày 18 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 155/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc D** - sinh năm 1979

***** *Bị đơn:* Ông **Trần Viết X** - sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: đường G, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Trần Viết X.

**2**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Trần Viết X thuận tình ly hôn.

*Về con chung:*

- Ông Trần Viết X là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Viết H - sinh ngày 27tháng 05 năm 2004.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Con chung Trần Viết P sinh ngày 15 tháng 8 năm 1997 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Các bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

*Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Trần Viết X xác định không có tài sản chung.

*Về nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Trần Viết X xác định không có nợ chung.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ngọc D tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 3487 ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà D số tiền tạm ứng án phí 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- UBND phường H,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ.

**Phan Thị Huệ**